

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2010/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 20 tháng 4 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
**Về Quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch huyện đảo Côn Cỏ
đến năm 2015 có tính đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Du lịch 2005 và Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Xét Tờ trình số 787/TTr-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2010 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án Quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch huyện đảo Côn Cỏ đến năm 2015 có tính đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án Quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch huyện đảo Côn Cỏ đến năm 2015 có tính đến năm 2020 với các nội dung chính sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

Từng bước xây dựng Côn Cỏ thành điểm du lịch- dịch vụ chất lượng cao cùng với Cửa Tùng, Cửa Việt trở thành khu du lịch sinh thái mang tầm quốc gia, gắn với du lịch miền Trung và các nước trên tuyến hành lang kinh tế Đông- Tây để hình thành các tuyến du lịch khu vực và quốc tế. Khẳng định vai trò vị trí chủ đạo của ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế của huyện đảo Côn Cỏ.

Phát triển du lịch đảo Côn Cỏ phải đảm bảo hiệu quả kinh tế- xã hội, đi đôi với đảm bảo mục tiêu quốc phòng- an ninh, bảo tồn tài nguyên, phát triển môi trường rừng và biển.

II. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHỦ YẾU

Tập trung xây dựng đảo Côn Cỏ thành điểm du lịch, trước hết và chủ yếu là du lịch sinh thái biển- đảo, du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao, mang sắc thái riêng, phong phú đa dạng, tập trung vào các loại hình nổi bật sau:

- Du lịch sinh thái biển- đảo;

- Du lịch thể thao biển, nghiên cứu hải dương học, lặn biển, đi thuyền đáy kính xem san hô, du lịch hội nghị, vui chơi có thưởng (Khi cơ quan có thẩm quyền cho phép);

- Du lịch lịch sử, giáo dục truyền thống thăm các di tích lịch sử; các địa danh nổi tiếng trong kháng chiến chống Mỹ kết hợp với các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh và trong khu vực để tạo thành sản phẩm du lịch liên hoàn;

- Phát triển các dịch vụ, các ngành nghề hỗ trợ cho du lịch như: Ăn uống, giải khát, hàng lưu niệm, nuôi trồng và khai thác chế biến thủy hải sản.

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC KHÔNG GIAN VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

1. Cơ cấu tổ chức không gian

Diện tích quy hoạch phát triển du lịch trên toàn đảo gần 46ha, gồm có: Khu trung tâm du lịch, khu dịch vụ, khu dân cư, khu trung tâm hành chính huyện, khu cây xanh, khu công cộng và các điểm di tích lịch sử.

2. Tổ chức không gian quy hoạch và định hướng kiến trúc

a) Bộ cục không gian kiến trúc:

- Không gian kiến trúc cảnh quan chủ đạo đối với địa hình đảo, các hướng không gian chính chủ yếu hướng Tây và các điểm nhìn từ Đồi 37;

- Các tuyến giao thông chính của huyện, bao gồm tuyến đường hiện trạng ven biển, trục chính trung tâm và các trục hướng về tâm đảo (Đồi 63);

- Không gian xanh từ Đồi 37 kết nối với khu thiết chế văn hóa, khu lâm viên kết thúc tại ngọn Hải đăng;

- Cửa ngõ huyện đảo gồm các hướng tiếp cận phía Tây và phía Đông chủ yếu tại các bến thuyền.

b) Xác định các khu vực phát triển du lịch trên đảo bao gồm: Du lịch tự do; du lịch theo biển chỉ dẫn; du lịch có hướng dẫn viên.

c) Tổ chức không gian:

Khu vực mở rộng phát triển các khu du lịch gắn liền các khu dịch vụ thương mại chủ yếu là hướng Đông. Hướng Nam mở rộng khu trung tâm hành chính huyện theo hướng kết hợp với các khu dân cư. Hướng Tây phát triển khu dịch vụ hậu cần nghề cá kết hợp phát triển dân cư. Phía Bắc là khu vực kiểm soát nghiêm ngặt rừng tự nhiên và dải sinh vật cảnh ven bờ phục vụ du lịch và nghiên cứu khoa học.

IV. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN

1. Giai đoạn khởi động (2010- 2015):

- Tập trung xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng- An ninh, làm cơ sở cho phát triển du lịch huyện đảo;

- Khai thác cơ sở hạ tầng hiện có, đồng thời tiến hành đầu tư mới một số cơ sở vật chất kỹ thuật, xây dựng một số sản phẩm du lịch: Các điểm lặn biển; đi thuyền đáy kính xem san hô; dạo đường mòn trong rừng; tham quan một số di tích lịch sử.

2. Giai đoạn phát triển (2015- 2020)

Tập trung đầu tư phát triển các cơ sở du lịch và dịch vụ. Xây dựng Cồn Cỏ thành điểm du lịch sinh thái thu hút du khách với các sản phẩm du lịch như: Du lịch thể thao biển; nghiên cứu hải dương học; lặn biển; du lịch văn hóa lịch sử; du lịch hội nghị; vui chơi có thưởng; câu cá, ẩm thực.

3. Giai đoạn hoàn thiện (Sau 2020)

Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, kết cấu hạ tầng theo hướng hiện đại. Xây dựng đảo Cồn Cỏ trở thành điểm du lịch sinh thái biển chất lượng cao; hoàn thiện phát triển Đảo theo quy hoạch, đồng thời phát triển sản xuất, dịch vụ để đưa kinh tế- xã hội của Đảo phát triển mạnh.

V. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐẢO CỒN CỎ

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2020, xây dựng Cồn Cỏ cơ bản thành một điểm du lịch biển đảo tổng hợp có khả năng đón được khoảng 25.000 lượt khách du lịch; từ sau năm 2020 thành điểm du lịch chất lượng cao, bền vững cùng với Cửa Tùng- Cửa Việt hình thành một khu du lịch sinh thái mang tầm quốc gia. Du lịch, dịch vụ trở thành một ngành kinh tế chủ đạo trong cơ cấu kinh tế của huyện, gắn với yêu cầu bảo đảm quốc phòng- an ninh, bảo tồn và phát triển tài nguyên biển đảo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về khách du lịch:

- Năm 2015 : Đạt từ 5.000 đến 10.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế chiếm từ 30- 35%;

- Năm 2020: Đạt từ 20.000 đến 25.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế chiếm từ 40- 45%;

- Sau năm 2020: Duy trì tốc độ tăng trưởng 20%/năm.

b) Về doanh thu từ du lịch:

- Năm 2015 đạt khoảng 9,5- 19 tỷ đồng (Tương đương 1 triệu USD);

- Năm 2020 đạt khoảng 38- 47 tỷ đồng (Tương đương 2,5 triệu USD);

- Sau năm 2020: Duy trì tốc độ tăng trưởng 20%/năm.

c) Về lao động và việc làm:

Năm 2015 có khoảng 50 lao động trực tiếp và 100 lao động gián tiếp trong ngành du lịch, số lao động tương ứng cho năm 2020 là 100 và 200 lao động.

Các nhiệm vụ giải pháp:

1. Về quy hoạch, kế hoạch phát triển

Căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của tỉnh, quy hoạch tổng thể kinh tế- xã hội của huyện, quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch chi tiết du lịch đảo Cồn Cỏ, khẩn trương hoàn chỉnh các dự án ưu tiên đầu tư, phân kỳ đầu tư để có kế hoạch kêu gọi đầu tư; ưu tiên bố trí vốn cho công tác quy hoạch, kế hoạch, chú trọng việc quản lý quy hoạch, kế hoạch, lựa chọn tư vấn để công tác lập quy hoạch, kế hoạch được toàn diện.

2. Về tăng cường đầu tư

a) Về cơ sở hạ tầng và phục vụ du lịch:

Đến năm 2015: Ưu tiên nguồn vốn ngân sách đầu tư hoàn chỉnh các dự án cơ sở hạ tầng nhằm sớm hoàn thành và đưa vào khai thác như: Tuyến vận tải Cửa Tùng- Cồn Cỏ- Cửa Việt; đường giao thông quanh đảo; kè chống xói lở bờ biển từ bên Nghè- bến Sông Hương; trạm cung cấp điện, nước giai đoạn 2; có tàu thường xuyên đưa khách ra đảo; xây dựng bãi tắm và cơ sở lưu trú 50 phòng với tiêu chuẩn đạt đến 2 sao.

- Đến năm 2020: Lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư hoàn thành các dự án hỗ trợ phục vụ du lịch còn lại;

- Sau năm 2020: Hoàn thành bến cập tàu du lịch chất lượng cao; khu vui chơi giải trí có thưởng khi được cấp phép.

b) Phạm vi và lĩnh vực kêu gọi đầu tư:

Tất cả các nhà đầu tư, các doanh nghiệp có năng lực tài chính, kinh nghiệm trong hoạt động kinh doanh du lịch biển để đầu tư phát triển du lịch tại đảo phục vụ du khách.

3. Giải pháp về cơ chế chính sách

Có chính sách thích hợp khuyến khích tối đa các nguồn lực để khai thác mọi tiềm năng, lợi thế của đảo cho sự phát triển du lịch, đồng thời huy động có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài, vốn các doanh nghiệp trong nước.

Vốn ngân sách tập trung cho xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển du lịch như: Điện, nước, bến cảng và tàu thuyền đi lại... và xây dựng tu bổ các di tích lịch sử.

Nguồn vốn từ ngân sách có thể huy động từ nhiều nguồn khác nhau như: Quỹ tín dụng hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, vốn Chương trình biển Đông- Hải đảo, vốn vay ODA, các nguồn vốn kết hợp giữa phát triển kinh tế- xã hội và Quốc phòng- An ninh, vốn tín dụng.

Cho phép Cồn Cỏ được áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi hiện hành ở mức cao nhất của đầu tư trong và ngoài nước, cụ thể là:

- Chính sách về đất đai;
- Chính sách về thuế;
- Chính sách xuất nhập cảnh, cư trú;
- Xây dựng, ban hành chính sách ưu đãi đầu tư những ngành, nghề, lĩnh vực phù hợp, có lợi thế;
- Chính sách di dân và phát triển nguồn nhân lực: Ưu tiên đào tạo bồi dưỡng đội ngũ lao động hiện có trên đảo, đào tạo mới, đào tạo lại nguồn nhân lực để chủ động phục vụ phát triển du lịch biển đảo. Có chính sách về phát triển dân số và nguồn nhân lực, chú trọng công tác di dân ra đảo; xây dựng kế hoạch phát triển các nghề truyền thống, khai thác và chế biến hải sản, sản xuất hàng lưu niệm từ biển.

4. Xúc tiến, quảng bá sản phẩm

Đẩy mạnh công tác quảng bá du lịch Côn Cỏ trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư; lồng ghép xuất bản một số ấn phẩm, tư liệu giới thiệu về du lịch đảo Côn Cỏ, tích cực đưa thông tin, hình ảnh đảo Côn lên các ấn phẩm, quảng bá trên website của ngành du lịch; dành một phần nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để giới thiệu quảng bá bằng nhiều hình thức.

5. Đảm bảo quốc phòng- an ninh và bảo vệ tài nguyên, môi trường

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quốc phòng- an ninh ngay từ đầu và trong quá trình quy hoạch, lập dự án đầu tư, phát triển du lịch biển đảo Côn Cỏ, thực phát triển kinh tế gắn với tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền Biển đông- Hải đảo của quốc gia.

Khai thác sử dụng hiệu quả và phát triển phù hợp các nguồn tài nguyên hiện có; thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường, xử lý tốt chất thải rắn, chất thải độc hại, nước thải.

Điều 2. Giao UBND tỉnh làm việc với các Bộ, ngành liên quan và Chính phủ để tháo gỡ các vướng mắc trong cơ chế quản lý huyện đảo về phát triển du lịch của huyện đảo Côn Cỏ và tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc